

## TÍCH HỢP GIÁO DỤC TÀI CHÍNH TRONG DẠY HỌC CHỦ ĐỀ “SỐ THẬP PHẦN” (TOÁN 6)

Hoa Ánh Trường<sup>1</sup>,  
Phạm Sỹ Nam<sup>1,+</sup>,  
Nguyễn Thị Bích Ngọc<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Sài Gòn;  
<sup>2</sup>Học viên cao học K 20.2 - Trường Đại học Sài Gòn  
+ Tác giả liên hệ • Email: psnam@sgu.edu.vn

### Article history

Received: 01/4/2023

Accepted: 21/5/2023

Published: 05/7/2023

### Keywords

Financial education,  
decimals, integration,  
teaching situations

### ABSTRACT

The 2018 Mathematics General Education Program integrates Financial Education as an integrated and applied content of mathematical knowledge and as a content of practical and experiential activities. Financial education in schools helps create a generation of students with financial literacy who can effectively apply the knowledge in practice to benefit themselves, their families, and contribute to national socio-economic sustainability. This study clarifies the potentials of financial education in teaching the topic "Decimals" (Math 6), thereby designing a teaching situation for this topic through integrating financial education. In the given experimental situation, some students initially could not determine how to calculate the bill, but with the support of the teacher, students were able to use their mathematical knowledge to solve problems. The experimental results show that practical problems such as calculating the amount of electricity and water bills help students realize the meaning of knowledge about decimals, the meaning of rounding numbers, etc. in real life.

### 1. Mở đầu

“Tài chính” là một trong những yếu tố quan trọng, tác động đến mọi mặt của nền kinh tế. Giáo dục tài chính (GDTC) ở trường học nhằm tạo ra một thế hệ HS có sự hiểu biết về tài chính, biết vận dụng hiệu quả kiến thức này vào thực tiễn để giúp ích cho bản thân, gia đình, góp phần phát triển ổn định, bền vững nền KT-XH quốc gia, đáp ứng nhu cầu phát triển của thế giới. Theo OECD (2015): “GDTC trong ngữ cảnh trường học được sử dụng để chỉ việc giảng dạy về tài chính, kiến thức, hiểu biết, kỹ năng, hành vi, thái độ, cho phép HS thực hiện các quyết định tài chính hiệu quả trong cuộc sống hàng ngày” (tr 9). GDTC được thực hiện ở nhiều quốc gia trên thế giới nhằm giúp người học không chỉ đơn giản là cách tạo nguồn thu nhập mà còn là tổng hòa các vấn đề: chi tiêu, tiết kiệm, đầu tư và quản lý rủi ro,... Báo cáo của OECD (2015) cũng khẳng định: “Li tưởng nhất là GDTC nên tích hợp vào chương trình giảng dạy của nhà trường, ... Các chương trình học nên cho phép mọi trẻ em ở mỗi quốc gia được tiếp xúc với chủ đề này thông qua chương trình giảng dạy ở nhà trường” (tr 13). GDTC ở trường phổ thông được coi là “chìa khóa” giúp trẻ có những hiểu biết nhất định về tài chính. Theo Bộ GD-ĐT (2018a), Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán 2018 đã lồng ghép GDTC như là nội dung tích hợp, ứng dụng của kiến thức toán học và là nội dung của hoạt động thực hành và trải nghiệm. Do vậy, GDTC cần gắn kết với giáo dục toán học, giúp người học có góc nhìn đa chiều hơn về kiến thức tài chính trong thực tiễn và kiến thức toán học trong chương trình môn Toán. Để đạt được mục tiêu này, việc xây dựng chương trình dạy học về tài chính là điều rất cần thiết, trong đó GV giữ vai trò then chốt, tích hợp GDTC một cách chủ động, linh hoạt và sinh động, phù hợp với từng đối tượng HS.

Ở Việt Nam, đã có một số nghiên cứu về GDTC. Trong nghiên cứu của Trịnh Thị Phan Lan (2018) về “GDTC cho trẻ em hướng tới phổ cập tài chính quốc gia” đã nêu lí do của việc GDTC cho trẻ từ sớm, như: độ tuổi tiếp cận với các dịch vụ tài chính ngày càng trẻ; việc GDTC cho người lớn gặp khó khăn do bản thân họ chưa được trang bị các kiến thức tài chính phù hợp trước đó. Trong nghiên cứu của Phạm Sỹ Nam (2020) về “GDTC thông qua dạy học hàm số trong nhà trường phổ thông” đã đưa ra một số định hướng và ví dụ về việc GDTC cho HS lớp 10 thông qua dạy học hàm số. Tác giả đã nghiên cứu về mối quan hệ biện chứng giữa hàm số và GDTC, cũng như cách thức khai thác ứng dụng của kiến thức toán học trong GDTC,... Tuy nhiên, chưa có nhiều nghiên cứu về GDTC trong dạy học Toán ở THCS. “Số thập phân” là một chủ đề trọng tâm trong chương trình môn Toán ở lớp 6, cung cấp những kiến thức toán học nền tảng cho HS phổ thông. Đặc biệt, nội dung của chủ đề này còn có nhiều tiềm năng GDTC cho HS.

Trong bài báo này, sau khi trình bày vai trò và tiềm năng của GDTC, chúng tôi thiết kế tình huống dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6) theo định hướng tích hợp GDTC.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của “Giáo dục tài chính”

Theo Bộ GD-ĐT (2018b): Dạy học tích hợp là định hướng dạy học giúp HS phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng,... thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống, được thực hiện ngay trong quá trình lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng. Như vậy, trong định hướng dạy học, Bộ GD-ĐT khuyến khích việc dạy học tích hợp, tích hợp là một cách thức để giúp HS lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng.

Theo OECD (2013), “GDTC” được hiểu là một quá trình, trong đó người tiêu dùng/nhà đầu tư cải thiện sự hiểu biết về các sản phẩm tài chính, các khái niệm và quản trị rủi ro tài chính dựa trên những thông tin, hướng dẫn và tư vấn khác để nhận biết các rủi ro cũng như cơ hội tài chính, từ đó đưa ra quyết định trên cơ sở đầy đủ thông tin, hoặc biết tìm kiếm sự giúp đỡ, hành động một cách hiệu quả nhằm cải thiện tình trạng tài chính của mình. Theo OECD (2015): Việc giảng dạy kiến thức về tài chính, sự hiểu biết, kỹ năng, hành vi, thái độ và giá trị sẽ giúp HS đưa ra quyết định tài chính khôn ngoan, hiệu quả trong cuộc sống. Theo CYFI (2016), GDTC là cung cấp kiến thức, kỹ năng và sự tự tin; cụ thể: - “Kiến thức” nghĩa là có hiểu biết về các vấn đề tài chính cá nhân; - “Kỹ năng” nghĩa là khả năng áp dụng những kiến thức tài chính để quản lý tài chính cá nhân; - “Tự tin” nghĩa là có thể đưa ra quyết định độc lập và chắc chắn, liên quan đến vấn đề tài chính cá nhân.

Như vậy, GDTC ở trường phổ thông cần giúp người học ý thức được việc quản trị chi tiêu cá nhân ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Việc GV trang bị cho HS những kiến thức tài chính sẽ giúp các em hình thành thói quen quản trị tài chính cá nhân và rất hữu ích cho cuộc sống sau này.

### 2.2. Tiềm năng giáo dục tài chính trong dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6)

Theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán 2018, với chủ đề “Số thập phân” và các phép tính với số thập phân, yêu cầu cần đạt là: Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với các phép tính về Số thập phân, tỉ số và tỉ số phần trăm (các bài toán liên quan đến lãi suất, các bài toán liên quan đến lãi suất tín dụng,...) (Bộ GD-ĐT, 2018a).

Trong cuộc sống hằng ngày, do hệ thống tiền tệ không có mệnh giá là số thập phân hoặc mệnh giá nhỏ, trong khi chúng ta mua sắm, trả hóa đơn thường phải tính toán với các số lẻ hoặc số thập phân. Điều này đòi hỏi người tiêu dùng cần có kiến thức về các phép toán nhất định để giải quyết nhanh các tình huống như: mua hàng, thanh toán hóa đơn,... Việc xử lý nhanh các tình huống tính toán gặp phải đòi hỏi mỗi người cần có kiến thức về làm tròn số, tìm một số khi biết giá trị phần trăm của số đó hay tìm giá trị phần trăm của một đại lượng đã cho,... Đây là những kiến thức mà người học sẽ được tích lũy sau khi học xong chủ đề “Số thập phân” ở lớp 6. Điều này cho thấy tiềm năng để tích hợp kiến thức toán học với thực tiễn, đặc biệt là GDTC trong dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6). Thực hiện việc tích hợp này sẽ giúp HS thấy được ý nghĩa của toán học trong cuộc sống, đồng thời hiểu và biết giải quyết vấn đề thực tiễn, giáo dục cho các em các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống.

### 2.3. Thiết kế tình huống dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6) theo định hướng tích hợp giáo dục tài chính

#### 2.3.1. Quy trình thiết kế tình huống dạy học Toán theo định hướng tích hợp giáo dục tài chính

Dựa trên khái niệm, vai trò GDTC, tham khảo các nghiên cứu của Nguyễn Thị Nga và Phạm Trọng Mạnh (2023), Lee (2010) và tiến trình dạy học giải bài tập của Polya (1997), chúng tôi đề xuất quy trình thiết kế tình huống dạy học Toán gồm các bước sau đây:

**Bước 1. Nêu ý tưởng của tình huống.** Trong bước này, chúng tôi làm rõ ý tưởng dẫn đến việc tích hợp kiến thức toán với GDTC.

**Bước 2. Xây dựng mục tiêu của tình huống dạy học.** Ở bước này, cần làm rõ mục tiêu của tình huống dạy học. Với mỗi tình huống, cần đưa ra các cơ hội phát triển năng lực toán học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán 2018.

**Bước 3. Xây dựng tình huống dạy học và giải quyết tình huống.** Sau khi xây dựng được tình huống, để hướng dẫn HS giải quyết tình huống, chúng tôi vận dụng các bước dạy học giải một bài toán thông qua 4 hoạt động giải toán của Polya: - Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung đề bài; - Hoạt động 2: Tìm cách giải; - Hoạt động 3: Trình bày lời giải; - Hoạt động 4: Nghiên cứu sâu lời giải.

#### 2.3.2. Thiết kế tình huống dạy học “Ứng dụng làm tròn Số thập phân vào việc thanh toán hóa đơn”

**Bước 1. Nêu ý tưởng của tình huống.** Trong thời đại hiện nay, để chi trả cho các hóa đơn có rất nhiều hình thức thanh toán khác nhau như: thông qua ứng dụng điện tử (Momo, VNPay, ZaloPay,...), chuyển khoản ngân hàng, thẻ

tín dụng. Vì vậy, trong nghiên cứu này, chúng tôi chọn việc giới thiệu, cung cấp và giáo dục cho HS kiến thức tài chính thông qua việc thiết kế tình huống trong dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6) theo hướng tích hợp GDTC. Tình huống dạy học cần đạt được mục tiêu tích hợp GDTC, đồng thời có phương pháp tổ chức dạy học phù hợp để tất cả HS đều có thể tham gia.

Ở phần này, chúng tôi thiết kế 2 tình huống. Tình huống 1 giúp HS khám phá kiến thức về các hình thức thanh toán hóa đơn hiện nay, nắm bắt ưu nhược điểm của các hình thức thanh toán; tình huống 2, vận dụng kiến thức về thanh toán hóa đơn để giải quyết vấn đề trong thực tiễn thường gặp.

*Bước 2. Xây dựng mục tiêu của tình huống dạy học.*

- *Về kiến thức:* Thực hiện được phép làm tròn số thập phân; ước lượng được kết quả của phép tính; nhận biết được ý nghĩa của các hình thức thanh toán khi mua sắm ngoài việc thanh toán bằng tiền mặt, cũng như cách thức sử dụng các hình thức thanh toán sao cho hợp lý; làm quen với các kiến thức tài chính thông qua hoạt động thanh toán hóa đơn để hình thành nhận thức rõ ràng về tiền bạc, tài chính trong kinh doanh.

- *Về năng lực:* Phát triển cho HS các năng lực như: năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ và phương tiện toán học.

- *Về phẩm chất:* Rèn luyện cho HS thói quen tự học, có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, hứng thú trong học tập.

*Bước 3. Xây dựng tình huống dạy học và giải quyết tình huống.*

- *Tình huống 1:* Giới thiệu các hình thức thanh toán hóa đơn.

\* *Mục tiêu của tình huống:* Giúp HS ứng dụng quy tắc làm tròn số và ứng dụng kết quả trong quá trình giải bài toán liên quan đến đầu tư tài chính. Thông qua việc giải quyết vấn đề đưa ra, HS bước đầu được làm quen với các hình thức thanh toán hóa đơn hiện nay, biết lựa chọn phương thức thanh toán hợp lý trong những tình huống khác nhau sao cho tiện lợi và tiết kiệm chi phí so với hình thức thanh toán truyền thống.

\* *Nội dung của tình huống:* Nhóm bạn sinh viên gồm 3 thành viên, thuê chung cư gần trường học. Chi phí sinh hoạt tháng 4/2022 được thông báo là 313360 (đồng). Em hãy ước tính xem mỗi bạn sinh viên phải đóng bao nhiêu tiền để trả tiền hóa đơn?

+ *Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung đề bài.* Đề đã cho biết chi phí sinh hoạt tháng 4/2022 là 313360 (đồng) và yêu cầu ước tính xem mỗi bạn sinh viên phải đóng bao nhiêu tiền để trả tiền hóa đơn?

+ *Hoạt động 2: Tìm cách giải:* + Lấy chi phí sinh hoạt 313360 chia 3 được 104453,333... đồng; + Áp dụng quy tròn số 104453,333... đồng  $\approx$  104000 đồng.

+ *Hoạt động 3: Trình bày lời giải.*

Số tiền mỗi bạn sinh viên phải đóng là:  $313360 : 3 = 104453,333... \text{ đồng} \approx 104000 \text{ (đồng)}$ .

Vậy, số tiền mỗi bạn sinh viên cần phải trả cho chi phí sinh hoạt tháng 4/2022 là 104000 (đồng).

+ *Hoạt động 4: Nghiên cứu sâu lời giải:* (1) Giả thiết 1 đặt ra: Do tháng 4/2022 thời tiết nắng nóng, nên nhu cầu sử dụng nước của các bạn sinh viên tăng hơn tháng 3/2022 là 20%. Hỏi chi phí sinh hoạt tháng 3/2022 của nhóm sinh viên là bao nhiêu?; (2) Giả thiết 2 đặt ra: Nếu nhóm sinh viên chọn hình thức thanh toán qua thẻ tín dụng thì được giảm 5% tổng hóa đơn tiền điện cần thanh toán. Vậy, số tiền mỗi thành viên phải thanh toán là bao nhiêu?

- *Tình huống 2. Thanh toán hóa đơn.*

\* *Mục tiêu của tình huống:* Giúp HS ứng dụng quy tắc làm tròn số và ứng dụng kết quả trong việc giải bài toán liên quan đến thanh toán hóa đơn thông thường: hóa đơn điện, hóa đơn nước; đồng thời, nắm được các phương thức thanh toán khác như: thanh toán trực tiếp, thanh toán online.

*Bài toán:* Cho bảng giá điện sinh hoạt như sau (xem bảng 1):

*Bảng 1. Bảng giá điện sinh hoạt*

Mức điện năng tiêu thụ	Giá bán điện chưa có VAT 10%	Giá bán điện đã có VAT 10%
Bậc 1: Cho kWh từ 0-50	1678	1845,8
Bậc 2: Cho kWh từ 51-100	1734	1907,4
Bậc 3: Cho kWh từ 101-200	2014	2215,4
Bậc 4: Cho kWh từ 201-300	2536	2789,6
Bậc 5: Cho kWh từ 301-400	2834	3117,4
Bậc 6: Cho kWh từ 401 trở lên	2927	3219,7

(Nguồn: <https://www.evn.com.vn/c3/evn-va-khach-hang/Bieu-gia-ban-le-dien-9-79.aspx>)

a) Trong tháng 6/2022, gia đình bạn Minh tiêu thụ hết 180kWh điện. Tính số tiền gia đình bạn Minh phải trả trong tháng 6/2022 nếu thanh toán qua ứng dụng Momo trực tuyến (có VAT 10%)?

b) Giả thiết rằng mẹ bạn Minh đi vắng, để lại cho Minh 600000 (đồng) để trả tiền cho nhân viên thu tiền điện và số tiền còn lại mẹ cho Minh mua bộ sách giáo khoa lớp 7 - bộ sách Chân trời sáng tạo (xem hình 1). Em hãy ước lượng xem bạn Minh có đủ tiền để mua bộ sách giáo khoa hay không?

TT	Tên sách	Giá bán (đồng)
1	Ngữ văn 7, tập một	19.000
2	Ngữ văn 7, tập hai	18.000
3	Toán 7, tập một	17.000
4	Toán 7, tập hai	15.000
5	Khoa học tự nhiên 7	26.000
6	Lịch sử và Địa lý 7	27.000
7	Âm nhạc 7	9.000
8	Mỹ thuật 7 (bản 1)	13.000
9	Mỹ thuật 7 (bản 2)	12.000
10	Giáo dục công dân 7	10.000
11	Tin học 7	12.000
12	Công nghệ 7	14.000
13	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (bản 1)	14.000
14	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (bản 2)	14.000
15	Giáo dục thể chất 7	15.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>235.000</b>

Hình 1

(Nguồn: <https://chantroisangtao.vn/bang-gia-sach-giao-khoa-lop-7-phuc-vu-nam-hoc-2022-2023/>)

+ *Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung đề bài.*

*Đề bài toán đã cho biết:* bảng giá tiền điện sinh hoạt năm 2022; trong tháng 6/2022, gia đình bạn Minh đã tiêu thụ 180kWh; phương thức thanh toán tiền điện qua ứng dụng Momo trực tuyến; giá một bộ sách giáo khoa lớp 7 (bộ sách Chân trời sáng tạo) là 235000 đồng.

*Đề bài yêu cầu:* (1) Tính số tiền gia đình bạn Minh phải trả nếu thanh toán qua ứng dụng Momo trực tuyến; (2) Tính số tiền còn lại của bạn Minh sau khi thanh toán trực tiếp có đủ để mua bộ sách giáo khoa lớp 7 (bộ sách Chân trời sáng tạo) hay không?

+ *Hoạt động 2: Tìm cách giải.*

a) Hãy cho biết số kWh tối đa ở mỗi bậc trong bảng điện sinh hoạt trên, với 180kWh thì mức tiêu thụ điện của gia đình Minh sẽ rơi vào khoảng mức nào?

Bậc 1: Từ 0-50 kWh, tối đa 50kWh, gia đình Minh sử dụng hết 50kWh ở bậc 1.

Bậc 2: Từ 50-100 kWh, tối đa 50kWh, gia đình Minh sử dụng hết 50kWh ở bậc 2.

Bậc 3: Từ 101-200 kWh, tối đa là 100kWh, gia đình Minh sử dụng 80kWh ở bậc 3.

Do vậy, tiền điện sinh hoạt của gia đình Minh trong tháng 6/2022 đã bao gồm VAT 10% là:

$$50 \times 1845,8 + 50 \times 1907,4 + 80 \times 2215,4 = 364892 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền gia đình bạn Minh cần thanh toán qua ứng dụng Momo trực tuyến là 364892 (đồng).

b) Hóa đơn tiền điện nếu làm tròn đến chữ số hàng nghìn sẽ là bao nhiêu?

$$364892 \text{ đồng} \approx 365000 \text{ đồng}.$$

Số tiền bạn Minh còn lại khi thanh toán hóa đơn bằng hình thức trực tiếp là:

$$600000 - 364892 \approx 600000 - 365000 \approx 235000 \text{ (đồng)}.$$

Vì số tiền sau khi thanh toán hóa đơn điện là 235000 (đồng) đúng bằng giá tiền của bộ sách nên Minh có đủ tiền để mua bộ sách giáo khoa lớp 7.

+ *Hoạt động 3: Trình bày lời giải.*

a) Số tiền điện sinh hoạt của gia đình Minh trong tháng 6/2022 đã bao gồm VAT 10% là:

$$50 \times 1845,8 + 50 \times 1907,4 + 80 \times 2215,4 = 364892 \text{ (đồng)}.$$

Vậy, số tiền gia đình bạn Minh cần thanh toán qua ứng dụng Momo trực tuyến là 364892 (đồng).

b) Số tiền Minh còn lại sau khi thanh toán hóa đơn bằng hình thức trực tiếp là:

$$600000 - 364892 \approx 600000 - 365000 \approx 235000 \text{ (đồng)}.$$

Vì số tiền sau khi thanh toán hóa đơn điện là 235000 (đồng) đúng bằng giá tiền của bộ sách nên Minh có đủ tiền để mua bộ sách giáo khoa lớp 7 (bộ sách Chân trời sáng tạo).

+ *Hoạt động 4: Nghiên cứu sâu lời giải.* Giả thiết đặt ra: Nếu chọn hình thức thanh toán qua thẻ tín dụng thì được giảm thêm 10% trên tổng hóa đơn thanh toán. Vậy, nếu gia đình Minh thanh toán qua thẻ tín dụng thì tiết kiệm được bao nhiêu tiền? (làm tròn đến hàng trăm)

### 2.3.3. Phân tích kết quả thực nghiệm tình huống 2

Chúng tôi tiến hành dạy thực nghiệm tình huống 2 ở lớp 6, gồm 27 HS ở một trường THCS tại TP. Hồ Chí Minh, từ ngày 18/04/2022 đến 23/04/2022. Chúng tôi chú trọng đến khả năng làm việc độc lập của mỗi HS, mức độ hiểu biết tài chính của từng em trong dạy học chủ đề “Số thập phân” (Toán 6) theo hướng tích hợp GDTC.

Quá trình theo dõi từng HS hoạt động độc lập cho thấy: Ban đầu, HS chưa thành thạo cách tính hóa đơn tiền điện, còn lúng túng chưa biết thực hiện thế nào. Một số HS đã lấy số kWh hiện có đem nhân với số tiền ở bậc ngang với 180 kWh mà nhà bạn Minh đã sử dụng như sau: “Số tiền mà gia đình bạn Minh phải trả trong tháng 6/2022 nếu thanh toán qua ứng dụng Momo có VAT 10% là:  $2215,4 \times 180 = 398\,772$  đồng  $\approx 399\,000$  đồng”. Điều này cho thấy, HS đã có cách tính sai và chưa hiểu được ý nghĩa của việc phân bậc trong hóa đơn. Cũng có nhiều HS đã biết cách tính hóa đơn tiền điện “ $1845,8 \times 50 + 1907,4 \times 50 + 2215,4 \times 80 = 364\,892$  đồng”, nhưng chưa ước lượng được kết quả 364 892 đồng thành 365 000 đồng.

Với tình huống này, GV có thể hướng dẫn cho HS thông qua các hoạt động sau:

- Hướng dẫn HS phân bậc hóa đơn bằng phương pháp hỏi - đáp trực tiếp nhằm giúp HS giải bài toán.

GV: Số kWh tối đa ở bậc 1 là bao nhiêu? Số kWh tối đa ở bậc 2 là bao nhiêu? Số kWh tối đa ở bậc 3 là bao nhiêu?

HS (câu trả lời mong đợi): Số kWh tối đa ở bậc 1 là 50 số đầu tiên. Số kWh tối đa ở bậc 2 là 50 số tiếp theo, số kWh tối đa ở bậc 3 là 100kWh.

GV: 180kWh sau khi được thanh toán ở bậc 1 và bậc hai thì còn lại bao nhiêu?

HS (câu trả lời mong đợi): Còn lại 80kWh.

GV cho HS nhận xét về đơn giá và mỗi bậc và cách tính tiền ở mỗi bậc?

- GDTC cho HS thông qua các câu hỏi trong tình huống dạy học được thiết kế.

GV: Quan sát đơn giá ở mỗi bậc, hãy cho biết nhà nước phân bậc số kWh điện tiêu thụ nhằm mục đích gì?

HS (câu trả lời mong đợi): Giúp mọi người sử dụng điện năng tiết kiệm. Sử dụng càng ít kWh thì mức phí trả càng ít? Ngược lại, nếu sử dụng càng nhiều kWh thì mức phí trả càng cao.

Tình huống thực nghiệm đã đặt HS vào giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống. Một số HS ban đầu chưa xác định được cách tính hóa đơn, nhưng với sự hỗ trợ của GV, các em đã sử dụng kiến thức toán học để giải quyết vấn đề. Điều này giúp HS thấy được ý nghĩa của toán học trong cuộc sống; đồng thời nhận biết được số kWh tối đa ở bậc 1, bậc 2, bậc 3; nhận biết được với số kWh ở các bậc khác nhau thì đơn giá khác nhau.

### 3. Kết luận

Trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay, việc tích hợp GDTC vào dạy học môn Toán lớp 6, chủ đề “Số thập phân” là khả thi và là một trong những phương thức hiệu quả, cải thiện những hiểu biết về tài chính cho HS. Các tình huống dạy học trong bài báo đã góp phần trang bị cho HS các kiến thức, kỹ năng về tài chính, giúp các em linh hoạt xử lý khi bắt gặp các tình huống ở cuộc sống thường ngày. Bên cạnh đó, thông qua các tình huống dạy học, HS thấy được sự gắn gũi và mối liên hệ chặt chẽ giữa toán học với thực tiễn, giữa toán học và kiến thức tài chính trong quá trình học tập.

### Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Child and Youth Finance International (CYFI) (2016). *Training Course on: Fostering National Financial Education Strategies*. Podgorica: CYFI and GIZ.
- Lee, N. (2010). *Financial literacy and financial literacy education*. Department of Lifelong and Comparative Education Faculty of Policy and Society Institute of Education the University of London.
- Nguyễn Thị Nga, Phạm Trọng Mạnh (2023). Dạy học hàm số bậc nhất tích hợp giáo dục tài chính thông qua sử dụng phần mềm Microsoft Excel. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 19(1), 35-39.
- OECD (2013). *Financial education for youth and in schools: OECD/INFE Policy Guidance*. Challenges and Case.
- OECD (2015). *National Strategies for Financial Education*.
- Polya, G. (1997). *Sáng tạo toán học*. NXB Giáo dục.
- Phạm Sỹ Nam (2020). Giáo dục tài chính thông qua dạy học hàm số trong nhà trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 480, 21-24.
- Trịnh Thị Phan Lan (2018). Giáo dục tài chính cho trẻ em hướng tới phổ cập tài chính quốc gia. *Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng*, 191, 11-17.